

CHẾ ĐỘ APARTHEID TRONG TUỔI SẮT ĐÁ CỦA JOHN MAXWELL COETZEE

Chu Đình Kiên

Nhận bài:

28 – 08 – 2019

Chấp nhận đăng:

20 – 09 – 2019

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Tóm tắt: Nhân loại đặt ra câu hỏi xã hội Nam Phi trong thời đại chuyển giao chế độ Apartheid diễn ra như thế nào? Có thực sự như chúng ta vẫn thấy trong bài diễn thuyết của các chính trị gia phương Tây, hay đó là sự lừa mị của các học thuyết đế quốc, thực dân? Bài báo của chúng tôi đi tìm câu trả lời thông qua tiểu thuyết *Tuổi sắt đá* (*Age of Iron*) của John Maxwell Coetzee. Không hi vọng phục dựng tình hình chính trị xã hội Nam Phi những năm cuối thế kỉ XX, đầu thế kỉ XXI mà thông qua các vấn đề mà nhà văn đạt giải Nobel Văn học 2003 đặt ra, bài báo khái quát bi kịch của người da trắng lẫn người da đen trong thời đại Apartheid như: bi kịch lưu vong, thân phận li tán, bị coi thường,... Đằng sau đó là không khí bạo lực của chiến tranh.

Từ khóa: đất nước Nam Phi; John Maxwell Coetzee; Apartheid; *Tuổi sắt đá*; bi kịch.

1. Mở đầu

Apartheid (*tiếng Hà Lan: Apartheid, tiếng Afrikaan: v'partheit*) là chính sách phân biệt chủng tộc giữa người da trắng và da đen ở Nam Phi nói riêng và châu Phi nói chung. Chế độ này chính thức trở thành chính sách cai trị ở Nam Phi từ 1948 và kéo dài khoảng gần nửa thế kỉ. Năm 1990, tổng thống Frederik Willem de Klerk¹ bắt đầu đàm phán để chấm dứt phân biệt chủng tộc. Cuộc bầu cử dân chủ đa sắc tộc diễn ra vào năm 1994, với chiến thắng của Đại hội Dân tộc Phi (ANC) do Nelson Mandela lãnh đạo đã giúp Nam Phi bước sang một thời kì mới. Với chiến thắng này, Nam Phi tuyên bố chấm dứt Apartheid, tuy nhiên những hệ lụy của phân biệt chủng tộc vẫn còn ảnh hưởng tới chính trị, xã hội, con người đến hôm nay. Nhiều nhà văn đã phản ánh một cách chân thực bức tranh chính trị rối ren, bạo lực, thảm khốc trước và hậu Apartheid như: Sol Plaatje (1876-1932), Can Themba (1924-1968), Nat Nakasa (1937-1965),... Tiêu biểu là thế hệ sinh ra và lớn lên trong chế độ Apartheid như: Zakes Mda, Phaswane Mpe, Sello Duiker, Mark Behr, Nadine Gordimer (Nobel 1991), Andre Brink, trong đó

phải kể đến “*kẻ ngoại cuộc*” (Đào Trung Đạo): John Maxwell Coetzee.

Năm 2006, John Maxwell Coetzee (J.M. Coetzee) trở thành công dân đất nước Australia, tuy nhiên thời điểm năm 2003, khi ông được Viện Hàn lâm Thụy Điển trao giải Nobel Văn học, ông đang là công dân nước Nam Phi, nên chúng ta vẫn xem ông là nhà văn vĩ đại của Nam Phi nói riêng và châu Phi nói chung. Vượt ra ngoài câu chuyện quốc tịch, biên giới lãnh thổ, sáng tác của J.M.Coetzee² đặt ra vấn đề nhức nhối nhất ở Nam Phi đó là nỗi đau phân biệt chủng tộc cũng như những mâu thuẫn xã hội trong lòng đất nước thời kì hậu thực dân. Hiện nay, ở Việt Nam đã có 6 tiểu thuyết của ông

¹Sinh ngày 18-3-1936 tại Johannesburg, nhận giải thưởng Nobel Hòa bình năm 1993.

được chuyển ngữ: *Giữa miền đất ấy* (*In the Heart of the Country* - 1977), *Đợi bọn mọi* (*Waiting for the Barbarians* - 1980), *Cuộc đời và thời đại của Michael K* (*Life and Times of Michael K* -1983), *Tuổi sắt đá* (*Age of iron* - 1990), *Ruồng bỏ* (*Disgrace* -1990), *Người chậm* (*Slow man* - 2005),... Mỗi tiểu thuyết được xem là những phân cảnh khác nhau của xã hội Nam Phi thời đại Apartheid. Không như các tiểu thuyết của nhà

* Tác giả liên hệ

Chu Đình Kiên

Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế

Email: chudinhkiengdmn2015@gmail.com

văn đồng hương cùng thời - Nadine Gordimer, J.M. Coetzee hiếm khi trực tiếp miêu tả khung cảnh bạo lực của các phe đối lập, bằng những bi kịch mang tính lựa chọn trước hoàn cảnh, tất cả các vấn đề của Nam Phi thời đại Apartheid hiện lên cụ thể, chân thực: *xung đột đen - trắng, cưỡng bức, hiếp dâm, bạo lực, trả thù, đồng tính nam, đồng tính nữ, ranh giới thân phận, nữ quyền hậu thuộc địa, quyền lực kẻ mạnh, kẻ khác,...*

Tuổi sắt đá (Age of Iron) được viết vào năm 1990, những năm cuối của chế độ Apartheid (được dịch giả Anh Thư dịch sang tiếng Việt năm 2003) lấy bối cảnh thời đại Nam Phi chuyển giao quyền lực từ người da trắng sang người da đen. Với khung cảnh lịch sử nhạy cảm, J.M. Coetzee đã đem đến cho bạn đọc thế giới những góc khuất của xã hội Nam Phi mâu thuẫn, bạo lực. Thế giới vẫn lầm tưởng rằng sẽ có một Nam Phi hòa giải thực sự, nhưng dưới trang văn khô khốc của J.M. Coetzee cũng như thực tế đã chứng minh: bạo lực trở thành văn hóa. *Tuổi sắt đá (Age of Iron)* được viết dưới dạng các bức thư với những trang nhật kí ngắt quãng về mặt thời gian; người kể chuyện ngôi thứ nhất,

²J.M. Coetzee sinh ngày 9-2-1940 tại CapeTown, trong một gia đình gốc Đức (Do Thái) di cư sang Nam Phi. Ông được học hành bài bản văn chương và ngôn ngữ Anh lẫn công nghệ thông tin ở nhiều quốc gia khác nhau. Đến năm 1968, ông lấy bằng Tiến sĩ khi dùng máy tính phân tích các tiểu thuyết của Samuel Beckett (Nobel Văn học 1969). Năm 1972, ông trở về Nam Phi và bắt đầu viết tiểu thuyết. Ngay từ những tiểu thuyết đầu tay, ông đã có chỗ đứng nhất định trong lòng bạn đọc phương Tây. Đến nay, ông đã có 14 cuốn tiểu thuyết và hàng loạt tác phẩm tự truyện, phê bình văn học, bài giảng... Ngoài giải thưởng Nobel Văn học 2003, ông là người đầu tiên hai lần giành giải Booker - giải thưởng văn chương Anh ngữ cho tiểu thuyết *Life and Times of Michael K (Cuộc đời và thời đại của Michael K - 1983)* và *Disgrace (Ruồng bỏ - 1999)*.

điểm nhìn trần thuật đặt vào nhân vật trung tâm của câu chuyện là bà già Curren. Đây là hai cách tác giả để cho nhân vật - người da trắng Nam Phi, những nhân chứng cụ thể trực tiếp bộc lộ nỗi lòng riêng tư, sâu kín nhất về bi kịch con người. Tác phẩm đã phản ánh chân thực, quyết liệt, gay gắt về tình hình chính trị Nam Phi thông qua bạo động vũ trang, giết chóc, truy tìm, bắt bớ, ranh giới khu vực sinh sống, quan điểm về *tình đồng chí*,

người vô gia cư, phân biệt giới tính, tuổi tác, mối quan hệ giữa nhân dân và cảnh sát, chính phủ nhà nước,...

2. Nội dung

Cũng giống như một số tác phẩm khác của J.M. Coetzee, tiểu thuyết *Tuổi sắt đá (Age of Iron)* được ông chọn người kể chuyện là người da trắng - bà Curren. Cô gái già trinh tiết Magda trong *Giữa miền đất ấy (In the Heart of the Country)*, giáo sư David Lurie trong *Ruồng bỏ (Disgrace)*, vị Quan tòa trong *Đợi bọn mọi (Waiting for the Barbarians)*... đều là những người da trắng, phía bên kia chiến tuyến trong chế độ phân biệt chủng tộc, đại diện cho *kẻ mạnh*. Họ vừa nhân vật trải nghiệm, chứng kiến, vừa mang điểm nhìn bên trong chủ quan và điểm nhìn bên ngoài khách quan. Cho nên, nhân vật có cơ hội triết lí về cuộc chiến, tình hình chính trị và bi kịch da đen - da trắng. J.M. Coetzee không đánh giá, nhận xét về tính chất, đặc điểm của Apartheid. Bằng cách để cho nhân vật trung tâm ném trái và lựa chọn, ông bày tỏ thái độ kín đáo mà không kém phần quyết liệt về xã hội Nam Phi.

Nhân vật chính của *Tuổi sắt đá (Age of Iron)* là một giáo sư giảng dạy tại một trường đại học nay đã nghỉ hưu³, bị ung thư ở giai đoạn cuối. Bà Curren có người con gái đã bỏ xứ để sang định cư tại Hoa Kỳ và kiên quyết không quay trở lại Nam Phi: “Mẹ đừng gọi con về nhé, vì con sẽ không về đâu” [2, tr.168]. Trong nỗi nhớ thương con da diết bà viết thư để giải tỏa tâm trạng và kể cho con gái nghe về tất cả những gì đang diễn ra xung quanh bà. Bà cho Vercueil - một người đàn ông vô

³Hầu hết các nhân vật kể chuyện trong tiểu thuyết của J.M. Coetzee là những người có trình độ học vấn cao, lớn tuổi và từng trải.

gia cư láng vảng xung quanh các khu phố tá túc trong nhà, bởi bà cũng cần có người và đặc biệt là để đẩy xe mỗi khi xe bị tắt máy và đến bưu điện gửi thư cho con gái. Florence là người giúp việc có ba người con, trong đó có một người con trai tên là Bheki. Bheki và bạn của cậu ta bị xe của cảnh sát tấn công khiến bị thương. Đỉnh điểm của mâu thuẫn xảy đến khi Bheki và bốn người bạn khác bị bắn chết tại Guguletu trong cuộc đụng độ

giữa học sinh không chịu đến trường và cảnh sát. Bà Curren đã có một cuộc nói chuyện với Thabane về *tình đồng chí*: “Nhưng việc giết chóc và đổ máu nhân danh *tình đồng chí* này thì tôi rất ghét, ghét bằng cả trái tim và tâm hồn tôi. Tôi nghĩ đó là dã man” [2, tr.182]. Đối với Thabane thì bà Curren đã không hiểu gì về *tình đồng chí* ở tầng lớp trẻ tuổi của Nam Phi. Sau khi chứng kiến tất cả cảnh đổ nát, giết chóc, xác chết, Curren dần nhận ra bản chất của Apartheid và bà có ý định tự tử. Một đêm nọ, bà Curren thức dậy và thấy John⁽⁴⁾ hỏi về Bheki. Bà nói là cậu ta đã chết, nhưng cậu bé dường như không hiểu. Cậu ta bị thương và được bà chăm sóc. Một ngày nọ, Curren thấy cậu ta giấu khẩu súng lục, bà đã gọi ông Thabane để đưa John đi. Sáng hôm sau, cảnh sát ập đến và bắn chết cậu ta ngay trong nhà của Curren. Ngôi nhà của bà bị lục soát, đồ vỡ, phá hủy, bị xâm phạm. Lúc này bệnh của Curren ngày càng phát triển. Con đau của bà trở nên tồi tệ hơn, và có những cơn ác mộng kì quái. Vercueil chăm sóc cho Curren liên tục, khuyến khích bà tự sát. Kết thúc tác phẩm là hơi ấm cái ôm của Vercueil không làm cho bà vui đi cơn lạnh: “Cái ôm đó chẳng có chút gì gọi là nồng ấm” [2, tr.243]. Hầu hết các tiêu thuyết của J.M. Coetzee kết thúc có chung một đặc điểm là cuộc đời của các nhân vật không dừng lại trên văn bản mà người đọc vẫn thấy cuộc hành trình tiếp diễn của họ. Dù không biết tương lai sẽ đi về đâu nhưng những con người như Curren hay Vercueil vẫn kiên trì trên hành trình nhân vị của mình. Họ không buông xuôi hay quay lưng như trong sáng tác của các nhà văn cùng thời. Cách họ chấp nhận hiện tại trong bối cảnh chính trị Nam Phi đương thời để tồn tại là phương cách thích ứng hữu hiệu nhất.

⁴John có thể là một ẩn dụ cho chính tên của nhà văn. Điều này rất dễ thấy trong các tác phẩm của J.M. Coetzee. Senor C trong *Diary of a Bad Year* (Nhật kí một năm tồi tệ) người gần như là hiện thân của chính ông.

2.1. Bi kịch Apartheid và cuộc đấu tranh của người châu Phi da đen

Các nhân vật của J.M. Coetzee thường ở độ tuổi trung niên hoặc đã già, như nhà văn Senor C trong *Diary of a Bad Year* (Nhật kí một năm tồi tệ, 2007), Magda trong *Giữa miền đất ấy* (*In the Heart of the Country*) hay giáo sư David Lurie trong *Ruộng bỏ*

(*Disgrace*, 1999), Curren trong *Tuổi sắt đá* (*Age of Iron*, 2003)... Bà già Curren trải qua một cảnh huống tồi tệ, từ đó tạo nên sự va chạm và đổ vỡ niềm tin về văn minh. Trước mắt họ là con người và đất nước Nam Phi với chế độ phân biệt chủng tộc và những hệ quả của nó để lại. Có lẽ Curren sẽ sống những ngày cuối đời đơn thuần như bao nhiêu người đàn bà cô độc khác, nhưng giữa những biến động hàng ngày của đất nước Nam Phi đã buộc đôi mắt, trái tim bà phải chứng kiến những cảnh tượng trần trụi, nghiệt ngã và đau đớn. Và cũng từ đây những bi kịch của con người Nam Phi hiện ra qua lăng kính của người đàn bà già nua, bạo bệnh.

Trong xã hội Nam Phi rộng lớn, với sự phân chia không khiếm, thân phận người da đen là vô nghĩa. Sau 1994, những tưởng Nam Phi nói riêng và châu Phi nói chung xóa bỏ hoàn toàn chế độ phân biệt chủng tộc. Tuy nhiên, thực tế bạo lực và sự phân rẽ càng trở nên gay gắt hơn nữa. Sự phi lí về thước đo xã hội thời đại nào cũng có, nhưng ở đây nó hiện hình hàng ngày: “Đất nước này đang cháy âm ỉ... Một sự chiếm đóng nhục nhã, đôi khi còn lộ bịch nữa. Quần áo của ông chủ ngân hàng bị cháy thì người ta đem chuyện ấy ra cười đùa, nhưng một kẻ ăn xin bị đốt chết thì chẳng ai nói đến” [2, tr.47]. Cái tên của con người không để định danh mà chỉ là cái tên khi muốn gọi. Người giúp việc cho bà Curren tên là Florence hay Mkubukeli, chồng cô ta làm nghề mổ gà tên là William hay không phải thế, cậu bạn của Bheki tên là John hay Johannes đều không quan trọng. “Chỉ là cái tên người ta biết đến để đến chỗ ở làm việc thôi - mặc quần áo, đội mũ, đi đôi giày tử tế” [2, tr.51]. Cuộc sống ở Nam Phi dưới con mắt của bà Curren như một con tàu cũ kĩ mà thuyền trưởng thì say bết nê, thuyền viên thì cẩu gắt, phao cứu hộ thì thủng, cho nên cái tên trở nên vô nghĩa. Người vô gia cư tên là Vercueil hay Verkuil, Verskuil chỉ có ý nghĩa để gọi trong trường hợp cần gọi. Ở Nam Phi người vô gia cư tăng lên rất nhanh, đó một anh nghiện rượu, hay một tâm hồn lang vắng. “Chỉ như loại côn trùng nấp trong khe tường, chờ lúc tối đèn bò ra sục sạo” [2, tr.18]. Người da đen bị coi rẻ, khinh thường và tách biệt. Họ sống chủ yếu dựa vào kinh tế của người da trắng, không việc làm, lang thang, phụ thuộc, cướp bóc. Bạo lực vũ trang trở nên gay gắt hơn bao giờ hết.

Thời kì phân biệt chủng tộc, sự phân rẽ da đen và da trắng được đánh dấu qua các khu vực địa lí và hệ

thống phúc lợi xã hội. Qua sự quan sát của bà Curren đã có một sự thay đổi trật tự xã hội. Người da trắng mất quyền làm chủ, người da đen vươn lên xác lập vị thế chủ nhân. Nhưng tất cả chỉ là biểu hiện nửa vời. Người da đen, nhất là phụ nữ da đen vẫn mang thân phận nô lệ làm công. Còn người da trắng tiếc nuối cho một thời đại xưa cũ đã qua, thời kì con người được tôn trọng, kể cả người phụ nữ. Cái thời cảnh sát nói chuyện với phụ nữ rất lễ phép, còn bây giờ “vào cái thời của tôi đã hết rồi. Nó đã trở thành quá khứ trong cuộc sống” [2, tr.64]. Vào thời đại này, cảnh sát có thể bắt bớ, chia rẽ, phân biệt bất cứ đối tượng nào. Chiến tranh trở thành một phần trong mỗi con người Nam Phi, không chỉ người lớn mà còn ở trẻ thiếu niên, người già. Dù muốn hay không thì bà Curren vẫn buộc phải tham gia vào cuộc chiến này - cuộc chiến người da đen và da trắng: “Tôi không bàng quan với... cuộc chiến tranh này đâu. Sao tôi có thể bàng quan được? Chẳng gì có thể ngăn được điều đó” [2, tr.124]. Như vậy, sau cuộc hòa giải chủng tộc Nam Phi vẫn đầy rẫy mâu thuẫn và chia rẽ. Cả người dân da trắng và người da đen đều tiếp tục đấu tranh để xác định vị trí chính trị xã hội của mình. Liệu chính phủ mới có giải quyết triệt để mâu thuẫn đen - trắng hay không? Tất cả trở thành niềm hi vọng của người dân Nam Phi cả da đen lẫn da trắng.

Tuổi trẻ Nam Phi, thời đại sắt đá đang lên trong cuộc chiến không cân sức với chính phủ. Đó là “những đứa trẻ nghiêm nghị, khát khe, không biết cười, không biết chơi đùa” [2, tr.151]. Đó là Bheki, John, thế hệ bỏ lại phía sau trường học để đấu tranh chống lại chính phủ. Theo Florence thì “chúng nó là những đứa con ngoan. Chúng sắt đá lắm. Tôi tự hào về chúng” [2, tr.60]. Những thế hệ Voortrekkers⁵ (người tiên phong, khai phá) nối tiếp, những lớp trẻ châu Phi nghiêm nghị, cứng rắn, hành quân hát những bài ca yêu nước, chào cờ và nguyện chết cho tổ quốc. Bọn chúng chống lại chế độ Apartheid bằng cách không đến trường, giấu súng để chống lại cảnh sát, chính phủ. Câu nói của Bheki như thách thức Curren: “Phải tiêu diệt chế độ Apartheid, hay tôi phải đi học, cái nào quan trọng hơn” [2, tr.82]. Có một cuộc ẩu đả xảy ra giữa Vercueil và Bheki mà nguyên nhân xuất phát từ việc ông ta uống rượu, không tham gia chống lại chính phủ. “Thế hệ đang lên, không uống rượu,... Chúng hoài nghi tất cả những gì lười biếng, chịu thua, chỉ biết quần quanh một xó. Chúng hoài nghi những bài diễn văn nói loanh quanh” [2, tr.100]. Đó là

những lời căn dặn của Curren với ông Vercueil không được đụng chạm đến những đứa trẻ thiếu niên này. Trước kia bà không hiểu mục đích đấu tranh cũng như *tình đồng chí* mà Bheki hay John đang theo đuổi thì giờ đây bà hiểu ra lí do đó. “Bây giờ nó phải chiến đấu cho những người bị lãng nhục, bị thương tật, bị dẫm đạp, bị chèn ép là lũ bạch, phải chiến đấu cho tất cả bọn trẻ Nam Phi” [2, tr.184]. Kết thúc tác phẩm cả Bheki lẫn John và tuổi sắt đá như bọn họ đều chết dưới mũi súng của cảnh sát trong các cuộc lùng bắt và bạo động với chính phủ. “Kẻ năng động mất đi, kẻ ngờ nghệch sống sót” [2, tr.164]. Cái chết của tuổi trẻ khiến bà Curren rất tiếc nuối. Sự tiếc nuối khi chưa hiểu cuộc chiến mà họ chống lại là gì? “Mười lăm tuổi mà đã chết thì quá trẻ. Mười tám tuổi còn quá trẻ. Hai mươi một cũng còn quá trẻ” [2, tr.174]. Trong cuộc chiến chống chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi những năm cuối thập niên 80 còn mang tính tự phát lỏng lẻo, chưa có các tổ chức chính trị độc lập kêu gọi sự nổi dậy của quần chúng nhân dân. Nhưng những đấu tranh ban đầu của tuổi trẻ Nam Phi giúp người đọc có quyền hi vọng về một cuộc đấu tranh vũ trang để tiêu diệt chế độ Apartheid. Và lịch sử quốc gia đa sắc tộc này đã chứng minh điều đó.

Tình hình chính trị ở Nam Phi trong thời đại Apartheid đang đối diện với rất nhiều vấn đề nóng bỏng do hệ lụy của nó để lại⁶. Đó là hiện tượng những trang trại bị bỏ hoang. Trước kia các vùng đất có được là do vũ lực, bị sử dụng, phá đi phá lại để rồi mấy năm nay bỏ hoang. Các vụ cướp bóc, trộm cắp xảy ra liên miên không chỉ trong gia đình người da đen mà cả người da trắng. Bắt bớ và giết hại những kẻ chống lại cảnh sát,

⁵Đó là danh từ được dùng chỉ những người Hà Lan và người Afrikaan (người Phi gốc da trắng) ở Nam Phi ra đi tìm vùng đất mới trong giai đoạn những năm 30, 40 của thế kỉ XIX.

chính phủ, kể cả học sinh nếu không đến trường. “Nhưng thấy bất cứ ai họ cũng cho đó là học sinh, tìm cách bắt bớ” [2, tr.81]. Người da đen không được tự do đi lại. Nam Phi bị bao trùm bởi không khí chính trị căng thẳng, ngột ngạt, trả thù luôn rình rập đe dọa... Có thể

nói, Apartheid là nỗi kinh hoàng khủng khiếp của người dân da đen Nam Phi. Cuộc chiến chống lại nó chưa bao giờ chấm dứt trên mảnh đất khốc liệt này. Tự do hay là chết? Nam Phi vẫn ngập tràn bạo lực, chết chóc, cướp bóc và phi lí... Tác phẩm của J.M. Coetzee là vậy, không đưa ra những giải pháp mà chỉ mô tả khách quan trần trụi hiện thực, những phán xét cuối cùng thuộc về bạn đọc trên thế giới.

2.2. Bi kịch li tán, lưu vong của người da trắng

- “Tôi sinh ra ở châu Phi, ở Nam Phi.”

- “Tôi sinh ra ở Nam Phi và sẽ không bao giờ thấy lại nữa.”

- “Tôi sinh ra ở Nam Phi và một ngày kia sẽ trở về.” [2, tr.92]

Những câu nói của người con gái bà Curren đang định cư ở Mỹ lạc vào nhau trong trí nhớ của người mẹ bệnh tật, nỗi nhớ con khắc khoải ám ảnh bạn đọc về thân phận li tán. Người con gái của bà Curren không chấp nhận Nam Phi và không bao giờ trở về nơi cô ấy đã sinh ra. Còn mẹ của cô, bà Curren tiếp tục ở đây trong bầu không khí ngột ngạt, căng thẳng của chế độ Apartheid. Chấp nhận cuộc sống Nam Phi, không có ý định tách mình ra. “Tôi sinh ra là nô lệ và chắc chắn sẽ chết như một tên nô lệ. Một cuộc sống trong xiềng xích, một cái chết trong xiềng xích, đó là một phần của cái giá phải trả, không được phân nân, thắc mắc” [2, tr.202]. Xem Apartheid trở thành một phần tồn tại hiển nhiên, bà Curren thỏa hiệp với thực tại, không đấu tranh phản đối cuộc chiến chống lại chính phủ của người da đen, cũng không bênh vực mà lên án gay gắt chuyện cảnh sát bắn chết những đứa trẻ không chịu đến trường.

⁶Xem thêm bài báo: *How colonial rule committed Africa to fragile authoritarianism* của Nic Cheeseman & Jonathan Fisher, <https://qz.com/africa/1741033/how-colonial-rule-committed-africa-to-fragile-authoritarianism-2/>, November 3, 2019.

Trong những lá thư, những trang nhật kí của bà Curren xuất hiện người con gái đã bỏ đất nước sang Mỹ lấy chồng và sinh con. Hình ảnh đó ẩn dụ cho một bộ phận người da trắng Nam Phi với nhiều lí do khác nhau phải rời bỏ quê hương, chấp nhận cuộc sống lưu vong ở

các nước khác nhau trên thế giới. Bà Curren ẩn dụ cho những kẻ bị bỏ lại sau những năm tháng già nua, đổ vỡ. Giữa những dòng thư tín là tấm lòng tha thiết của bà với người con gái. Nó như một mối liên kết duy nhất của bà với cuộc đời, với thế giới bên ngoài. Bà tin rằng, bà sẽ được nhớ đến, bởi bà biết máu của mình chảy chung trong dòng máu của con gái. Cái mối liên kết ấy dẫn dắt bà với cuộc đời, với phương Tây bình đẳng, văn minh, công bằng. Nhưng hiện tại, bà đang đối diện với cuộc sống cô đơn, bị bỏ rơi, bệnh tật. Căn bệnh ung thư giai đoạn cuối vẫn không ngừng hành hạ bà từng ngày. Căn bệnh ung thư của Curren cũng chính là biểu tượng cho nền chính trị Nam Phi trong giai đoạn cuối của nó: bế tắc, đau đớn, tuyệt vọng, đầu mâu thuẫn, bạo lực.

Khi chứng kiến cảnh hỗn loạn của xã hội Nam Phi và đối diện căn bệnh ung thư càng ngày càng phát triển của mình, bà Curren đã nhiều lần muốn tự sát: “hãy để tôi kết thúc cho nhanh cuộc sống vô vị này đi” [2, tr.140]. Bà băn khoăn đặt với câu hỏi tại sao phải tồn tại, phải chấp nhận cuộc sống vô vị ở đất nước này, dù nhà cầm quyền có là ai. Dù sao quyền lực vẫn là quyền lực. Curren đại diện cho những người da trắng bị bỏ rơi, sống 16 năm cô đơn, già nua nơi đất nước vốn không phải thuộc về bà, không thuộc về người da trắng. Trong bối cảnh khủng hoảng của thể chế chính trị, bà luôn đặt ra câu hỏi: “mình là ai và mình ở đâu ra?” [2, tr.145]. Tất cả đều im lặng trong vô vọng. Không ai trả lời bà và cũng không có bất cứ ai ở bên bà để trả lời câu hỏi đó. Chỉ có những người hầu da đen và những tên vô gia gia cư vô dụng. Hàng ngày bà đối diện, vật lộn với Nam Phi trên con đường dẫn đến cái chết.

Trong tiểu thuyết *Tuổi sắt đá (Age of Iron)*, ám ảnh về cái chết của người da đen trong cuộc chiến chống Apartheid luôn trở đi trở lại trong tâm trí bà Curren. Khi tận mắt chứng kiến hai đứa trẻ, đại diện cho thế hệ thanh niên sắt đá Nam Phi bị giết hại. “Những người tôi thấy chết đều là người da trắng, họ chết trên giường, chết khô, thanh thoát, nhẹ như giấy”, nhưng đây là lần đầu tiên Curren nhìn thấy người da đen chết. Họ chết nhưng tinh thần không rời khỏi họ. Tuổi sắt đá đang chờ ngày trở lại. “Đi trên đất nước này, đất Nam Phi này, tôi cảm thấy như mình giẫm lên mặt những người da đen vậy” [2, tr.152]. Cái chết đau đớn, thảm khốc trong cuộc chiến chống lại chính phủ của Bheki và John để lại nhiều day dứt trong lòng bà Curren. Chính điều này đẩy

lên trong lòng bà về nỗi đau li tán. Hơn bao giờ hết, với kiếp lưu vong, Curren thấu hiểu những nỗi đau của những bi kịch gia đình trong cảnh mắt mắt, chia lìa.

Kết thúc tác phẩm *Disgrace (Ruồng bỏ)* là hình ảnh giáo sư David Lurie cô đơn một mình ở trại bảo vệ động vật mà thực chất là nơi tiêu hủy những con vật bệnh tật, ốm yếu với một con chó. “Con chó lúc lắc cái chân sau tàn tật, ngửi mặt ông, liếm má ông, liếm môi, liếm tai ông” [1, tr.287]. Hình ảnh này có sự tương đồng với chú chó liếm mặt bà Curren sau khi bà tận mắt chứng kiến khung cảnh bạo lực ở Nam Phi, trước cái chết của Bheki và John. “Tôi để cho nó liếm mặt, liếm môi, liếm những giọt nước mắt mặn. Có thể cho đó là những nụ hôn cũng được” [2, tr.195]. Con gái của Lurie bị hãm hiếp ngay trước mặt, không chấp nhận phá bỏ cái thai, cũng không nộp đơn kiện và con gái của Curren cũng không quay trở về nước. Curren và Lurie là những con người đại diện cho tầng lớp tri thức da trắng trên đất Nam Phi. Trên mảnh đất u tối châu Phi, nơi chưa bao giờ thuộc về da trắng họ rơi vào bi kịch - bi kịch bị ruồng bỏ, lãng quên, lưu vong, bị đẩy về thế giới động vật hoang dã.

Trong tiểu thuyết *Ruồng bỏ (Disgrace)*, hình ảnh căn nhà của giáo sư David Lurie bị phá hủy có điểm tương đồng với nhà của bà Curren. Nếu như trong *Ruồng bỏ (Disgrace)* chúng ta không biết được đối tượng cướp bóc, phá hủy căn nhà của David ở thành phố Cape Town khi ông đang làm việc tại trường đại học, thì trong *Tuổi sắt đá (Age of Iron)* đối tượng phá hủy là rõ ràng: cảnh sát của chính phủ truy tìm những học sinh không đến trường. “Đồ đạc trong bếp bị xê dịch... Ghế dài bị chuyển đi, để lại một vết trên thảm. Nhất là có mùi gì rất lạ, không chỉ có mùi khói thuốc và mồ hôi, mà mùi gì rất gắt tôi không thể xác định được” [2, tr.207]. Dù đối tượng cụ thể hay không cụ thể nhưng đều tập trung miêu tả không khí kinh hoàng, khủng khiếp, không chỉ xảy đến với người da đen mà cả người da trắng. Bạo lực, cướp bóc trở thành văn hóa ở quốc gia đa chủng tộc này.

Người da trắng trên đất Nam Phi bị chế độ hậu thực dân Hà Lan bỏ rơi, trở thành kẻ vô gia cư, bị ghẻ lạnh, bị chiếm đoạt. Giáo sư David Lurie buộc phải rời thành phố về ngụ lãnh tại nông trại của con gái mình. Nhưng ở nơi hoang mạc này, bọn người da đen mọi rợ tìm mọi cách trả thù và hãm hiếp con gái ông. Bất lực chứng kiến cảnh con gái bị hãm hiếp mà không thể đem đơn kiện. Bà Curren cũng vậy, chứng kiến ngôi nhà của

mình bị phá hủy, bị xâm hại mà không có bất cứ lực lượng nào giúp đỡ, chấp nhận cướp bóc, tàn phá của người da đen và cảnh sát chính phủ. Có thể nói *Tuổi sắt đá (Age of Iron)* phơi bày một cách đầy đủ những khía cạnh của da trắng châu Phi với tất cả mọi bi kịch: bị cướp bóc, hãm hại, bị coi thường, khinh rẻ, bị bỏ rơi, ruồng rẫy. Nổi cộm của Apartheid là vấn đề sắc tộc, màu da, bên cạnh đó là hàng loạt các hệ lụy của nó: chủ nghĩa cá nhân, hiếp dâm, nghèo nàn,... đặc biệt nhất là khả năng thích ứng của người da trắng trong bước chuyển giao quyền lực mang tính lịch sử.

2.3. Ấn dụ về thân thể con người và tình hình chính trị Nam Phi

Thế giới vẫn tưởng Nam Phi là trường hợp hòa giải chủng tộc gương mẫu sau khi hàng loạt các chính sách phân biệt chủng tộc được bãi bỏ. Nhưng sau Apartheid, Nam Phi là quốc gia phân li cực độ và nhiều tội ác về chủng tộc nhất. Về quyền lực của Đảng ANC liên tiếp gặp thất bại, uy tín giảm sút do hàng loạt các vụ bê bối liên quan đến tham nhũng⁷. Và ngay trong cộng đồng người da trắng gốc Hòa Lan, sự bất an, mâu thuẫn luôn ám ảnh mọi người⁸. Cách li giữa người da trắng và người da đen, giữa những người da đen khác chủng tộc, giữa người Afrikaners và người Anh... trở nên căng thẳng, gay gắt. Cảnh sát và tòa án tham nhũng, chính quyền bất lực. Bạo lực nếu thường thấy tại các nước nghèo với dân số cao như các nước nhỏ ở Phi châu, Trung Mỹ, các nước trong vùng biển Caribbean, thì tại Nam Phi hậu Apartheid bạo lực trở nên phổ biến, thành một thứ văn hóa trong đời sống hàng ngày. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này. Không chấp nhận uy quyền của nhà cầm quyền xuyên suốt quá trình đấu tranh, tuy nhiên sau khi thành công, nạn kỳ thị Apartheid được bãi bỏ thì văn hóa không chấp nhận uy quyền chính quyền vẫn tồn tại trong đời sống chính trị ở đây.

⁷Xem thêm: <https://baoquocte.vn/khi-bieu-tuong-mat-thieng-34237.html>; <https://bnews.vn/tong-thong-nam-phi-nham-chuc-truoc-bon-be-thach-thuc/123361.html>.

Trong tiểu thuyết *Tuổi sắt đá (Age of Iron)*, không ít lần nhà văn J.M. Coetzee để cho bà Curren miêu tả trực diện khuôn mặt các chính trị gia ở Nam Phi thông qua lời tâm sự trong một bức thư. “Nhìn những khuôn

mặt bệ vệ, trợ tráo, đã quá quen từ thuở bé, mẹ cảm thấy tối sầm, muốn nôn mửa. Đó là bọn con trai xưa kia toàn ngồi cuối lớp, mặt mũi vênh vác, ngu ngốc, nay lớn lên đề bạt thành những kẻ cai trị đất nước” [2, tr.36]. Đó là những nhà cầm quyền không có trái tim, chiếm đoạt, cướp bóc của người dân bằng bạo lực. Quyền lực trở thành công cụ cai trị đất nước. Điều này làm cho Curren cảm thấy buồn nôn. Thông điệp của chính quyền quyền lực Nam Phi là không thay đổi: “chúng biến con người thành đá” [2, tr.37]. Tất cả bọn chúng đều là những tên áp bức, ác ôn, tra tấn, giết người. “Tuống G., Bộ trưởng M. có tài sản ở Paraguay... Bọn người gốc Nam Phi ở Paraguay bắt tay với bọn người gốc Nam Phi ở Patagonia sống lưu vong, bọn bụng phê, vợ béo tròn,... có kết sắt đặng tiền gửi ở Rosario” [2, tr.154-155]. Là quốc gia đang trên đường tiến hóa, nhưng tiến hóa giạt lùi, trong cảm nhận của Curren, Nam Phi mới với nhiều cái xấu với “những cặp mắt mờ đi, kéo màng mỗi lúc một dày, trong khi bọn khám phá đất đai, bọn thực dân, chuẩn bị trở lại những đáy sâu ấy” [2, tr.154]. Hóa ra một Nam Phi cuối những năm cuối thế kỉ XX đầy sự phức tạp, bất công, chỉ có sự thay đổi nhà cầm quyền, chính phủ càng ngày càng xấu xa, tham nhũng, hưởng lạc hơn trước kia. Như vậy, có thể thấy thông qua cách đánh giá của Curren, chúng ta nhận thấy bộ mặt chính trị nhớp nháp, tha hóa, lũng đoạn của Nam Phi trong

⁸Tâm lí không tin tưởng vào sự bảo vệ của chính quyền sau khi nạn Apartheid làm cho người da trắng co cụm lại để tự bảo vệ. Giới chức chính quyền tham nhũng, cảnh sát hối lộ giết người như băng đảng. Trong năm 2012 tại thành phố Durban, báo chí ghi nhận có 30 sĩ quan cảnh sát bị truy tố về 116 tội dù loại trong đó có 28 vụ giết người. Tổng thống Nelson Mandela là người cầm quyền tài năng nhưng ông bất lực trước sự tung hoành của vợ và sự lạm quyền của nội bộ Đảng. Tại Nam Phi, nghề làm thám tử tư là nghề phát đạt nhất. Người da trắng thuê các hãng bảo vệ tư nhân để bảo vệ mình mặc dù gia đình họ sống trong những khu riêng biệt kín cổng cao tường bao bọc bởi ụ bê tông và dây kẽm gai. Năm 2012, có 411.000 người hành nghề bảo vệ các gia đình người trắng, nhiều gấp hai lần số cảnh sát quốc gia.

thời điểm chuyển giao quyền lực - thời kì chấm dứt Apartheid. Trong giai đoạn chính trị nhậy cảm này, con người sống không phải là mình. Với Curren, 16 năm cô độc bà nhận ra, Nam Phi không là nơi thuộc về mình. Ở

đây khác hẳn với nước Mỹ, nơi con gái bà đang sống, nơi “một phụ nữ đã tìm thấy chính mình” [2, tr.40]. Quốc gia có Mũi Hảo Vọng chứa đựng nhiều điều trái ngược nhau với những kì vọng của nhân dân thế giới, đất nước với những mâu thuẫn âm ỉ cháy. Nơi diễn ra bạo lực trên các con phố, khu dân cư ranh giới giữa người da đen và da trắng, không khí bệnh viện sôi động hơn bao giờ hết. Máu trở thành nỗi ám ảnh con người: “Đất nước này có thiếu gì máu đâu... Đất nước này đã uống hàng sông máu mà có bao giờ biết chán đâu” [2, tr.75]. Người dân nơi đây bị chia rẽ bởi các ranh giới nghiêm ngặt, các biển báo, bị bắn chết bất kì lúc nào nếu bị phát hiện “đất nước này không bình thường đâu nhé. Nhân dân không thể tùy ý đi lại” [2, tr.91]. Trước kia các khu phố vào ban đêm vẫn làm việc, còn giờ thì không. Bao trùm không gian là sự im lặng đến căng thẳng chuẩn bị cho trận bắn nhau sắp xảy đến.

Bên cạnh những mô tả trực tiếp về tình hình chính trị ở Nam Phi, J.M. Coetzee cũng ẩn dụ về phương diện thân thể con người. Bà già Curren, nhân vật chính của tác phẩm đam mê và hiểu biết âm nhạc, giáo sư kinh điển tại một trường đại học, bị bệnh ung thư giai đoạn cuối, hông đau, tim đập thình thình, miếng đắng ngắt. “Tôi bị ung thư. Tôi bị ung thư vì tích lũy những ô nhục phải chịu đựng trong cuộc sống” [2, tr.176]. Căn bệnh ung thư của bà có nhiều điểm tương đồng với chế độ chính trị Nam Phi lúc này. Đất nước trong giai đoạn cuối của chế độ phân biệt chủng tộc Apartheid đang biểu hiện đỉnh điểm những ung nhọt của nó. Curren tự nhận mình đã sống quá lâu: “chỉ còn cái chết bị thiêu sống mới là cái chết xứng đáng”. Cũng như Nam Phi “đã đến lúc phải vứt nó vào lửa, phải chấm dứt, phải cho nó mọc lên từ đồng tro tàn” [2, tr.78]. Con người nơi đây xấu xí, tối tăm, lờ đờ. “Nam Phi là con chó săn gài xấu tính nằm lim dim ở lối vào, chờ đến lúc chết” [2, tr.85]. Bà già Curren hi vọng sẽ có một đất nước đổi tên làm lại từ đầu.

Khi nói về máu, Curren thừa nhận đã hơn hai chục năm nay mình đã không có máu: “căn bệnh cắn nát người, người mẹ đã khô rồi, không có máu, từ từ lạnh toát” [2, tr.77]. Máu thể hệ của bà cũng như Nam Phi trước kia không đổ. Bây giờ là máu của Bheki, của John, của thế hệ sắt đá đang lên. Như một thông điệp ẩn dụ về đất nước: phải thay máu cho Nam Phi, phải thay đổi chế độ chính trị mới cho Nam Phi. Gần cuối tác

phẩm bà Curren dần dần nhận ra sự đổ máu phi lí, nên đã khuyên cảnh sát bỏ súng xuống và quay trở về nhà. “Tại sao các anh không bỏ súng xuống mà về nhà đi, về tắt cả đi” [2, tr.129]. Nhưng đáp lại câu trả lời của cảnh sát là: “Không!”. Cuối cùng trong bà cũng như trong lòng đất nước Nam Phi có điều gì đó vượt qua bệnh ung thư để hoài nghi về tương lai: “Điều làm tôi muốn nổ tung không phải là tình trạng của tôi, bệnh của tôi, mà một cái gì rất khác” [2, tr.149]. Phía bên trong cơ thể của bà Curren đang chứa chứa những ung nhọt của căn bệnh ung thư sắp sửa vỡ tung ra cũng như chính quyền Nam Phi những năm đầu thập kỉ 90 đang trong giai đoạn chứa đầy mâu thuẫn để vỡ tung những bạo lực.

Đa số tiểu thuyết của J.M. Coetzee có dung lượng ngắn⁹, phản ánh một cách khô khốc, chân thực bức tranh hiện thực Nam Phi. Đó cũng là nguyên nhân một thời kì ông bị chính phủ, nhà cầm quyền Nam Phi kiểm soát, lên án gắt gao và buộc ông phải định cư tại Australia¹⁰. Tác phẩm của J.M. Coetzee chỉ mô tả mà không hướng tới sự giải quyết, số phận của nhân vật tồn tại theo bản năng sinh tồn trên mảnh đất chính trị khắc nghiệt. Tuy nhiên, ẩn đằng sau giọng điệu lạnh lùng đến khủng khiếp ấy người đọc vẫn nhận ra những trang viết hướng đến sự sống, bám riết cuộc đời mãnh liệt, khát khao¹¹. Trong cơn bạo bệnh, bà Curren vẫn luôn hướng về người con gái đang ở rất xa, thương yêu đứa con vô điều kiện, dù cho có lúc bà hoài nghi về tình cảm của nó dành cho mình. “Mẹ không thể sống mà không có con, cũng không thể chết mà không có con” [2, tr.169]. Giữa khung cảnh hỗn loạn, giết chóc, bà Curren cuu mang và cho một người vô gia cư ở chung; hoảng hốt đòi kiện cảnh sát khi Bheki bị thương - đứa trẻ mười lăm tuổi vốn bà không ưa, và bạn của nó là John, nhưng trước cái chết bi thảm khi đang mặc đồng phục học sinh đã làm cho bà bị ám ảnh;

trở nên ám áp. Và hơn hết, Curren luôn hướng đến sự sống. “Trong tôi không chỉ có cái chết. Còn có cả sự sống nữa. Nhưng chết thì mạnh, còn sự sống thì yếu. Nhiệm vụ của tôi là giữ lấy sự sống, phải giữ cho nó sống” [2, tr.177]. Phải chăng đây cũng chính như Nam Phi, trong đổ nát, khủng hoảng, đâu đó vẫn còn niềm tin vào tương lai, vào một quốc gia được lập lại trật tự, xóa bỏ chế độ Apartheid theo tôn chỉ đúng nhất. Có thể thấy bao trùm trong tiểu thuyết của J.M. Coetzee là cảm giác hoài nghi, đau đớn. Nhưng với *Tuổi sắt đá (Age of iron)* người đọc vẫn thấy lần khuất đầu đó trong không gian khốc liệt bạo lực của chiến tranh là hơi ấm của tình người. Đó là tình mẹ con, tình chủ nhân - nô lệ, tình người giữa những con người xa lạ với nhau. Vì thế, chúng ta có quyền hi vọng về một tương lai tốt đẹp giữa đồng đổ nát chiến tranh bởi sức mạnh của tình yêu thương.

Tồn tại dưới hình thức là một câu chuyện tự vấn riêng tư của một người đàn bà già nua, bạo bệnh sống cô đơn, lạc lõng, mỗi mòn, tiểu thuyết *Tuổi sắt đá (Age of iron)* phơi bày tất cả những biến động phức tạp của Nam Phi, nơi mọi giá trị đạo đức, văn minh va chạm với nhau khốc liệt. “Nơi nền văn minh phát triển một cách nhân danh, chỉ có sự man rợ của thời kì sắt đá, sự lạnh lẽo của thời kì sắt đá là sự hiện tồn có thật nhất. Đó là một cuộc chiến, và J.M. Coetzee đã không ngừng đấu tranh trong cuộc chiến ấy, bởi những sáng tác của mình” [3]. Ông không phải viết để ngợi ca chủ nghĩa anh hùng hay văn minh phương Tây rực rỡ, điều mà con người thường nhân danh khi có sự xung đột, ông viết để tìm kiếm sự an ủi cuộc sống trong hoài nghi. Sự an ủi cho những đau khổ mà mỗi con người cả da đen lẫn da trắng hàng ngày phải chịu đựng, hàng ngày phải chứng kiến đôi lúc tàn nhẫn.

¹⁰Năm 2002 J.M. Coetzee di cư sang Australia, sống với người vợ sau Dorothy Driver ở Adelaide. Ở đây, ông giữ một chức vụ là giảng viên danh dự của trường Đại học Adelaide.

¹¹Điều này ngược lại với các sáng tác của F.Kafka, S.Becket.

3. Kết luận

⁹Các tiểu thuyết của J.M. Coetzee có dung lượng chỉ từ 200 đến 300 trang.

cho lũ mèo trú ngụ trong nhà... Tất cả những việc làm của bà đều xuất phát từ tình người dù mong manh, vô nghĩa nhưng đã làm cho tiểu thuyết của J.M. Coetzee

Tuổi sắt đá (Age of iron) tồn tại hai câu chuyện song song. Một là câu chuyện về tình mẫu tử của bà Curren với cô con gái định cư ở Mỹ. J.M. Coetzee đã dành riêng những trang văn thật đẹp để nói về tình mẫu tử, tình người tha thiết. Và câu chuyện về sự tàn khốc của chế độ Apartheid giữa mảnh đất hoang vu, sa mạc khô cằn còn nhiều mọi rợ. Sự trở dậy chống lại chính quyền Apartheid của tuổi sắt đá cho thấy sự yếu kém trong phong trào đấu tranh của nhân dân Nam Phi. Các cuộc đấu tranh chỉ dừng lại bạo động, du kích, tự phát chưa có một tổ chức tập hợp lực đấu tranh có hệ thống. Trong cuộc chiến đang dần đến kết thúc không chỉ người da đen mà người da trắng cũng phải đối diện với những vấn đề mang tính thời đại, đó là bị kịch bị bỏ rơi, tàn sát, lưu vong, hoài nghi. Vị thế chủ nhân và nô lệ trong bối cảnh mới đẩy Nam Phi đến tình trạng khủng hoảng trong Đảng ANC. Nếu câu hỏi bản chất cuối cùng của hạnh phúc là gì trong tiểu thuyết *Cuộc đời và thời đại của Michel K. (Life and Times of Michael K.)* từng làm nhức nhối bạn đọc thì câu hỏi số phận con người Nam Phi sẽ đi về đâu lại một lần nữa làm chúng ta phải bàng hoàng về những đạo luật của Apartheid và hệ quả của nó để lại. Sự xuất hiện của một người đàn ông lang thang, nghiện rượu, vô gia cư cũng là một câu chuyện bất hạnh, đau đớn, quặn thắt. Trong thư gửi con gái, Curren viết rằng: “Mẹ đã ngã xuống và anh ta đã kịp đỡ mẹ. Khi đến đây, không phải anh ta ngã mà được mẹ nâng đỡ đầu. Bây giờ thì mẹ hiểu không phải mẹ ngã và anh ta nâng đỡ, mà cả hai cùng ngã vào nhau, lao đảo đứng dậy và từ đó đã tin cậy nhau” [2, tr.224]. Da trắng và da đen dựa dẫm vào nhau để tồn tại, để vươn

đến sự sống dù đó là cuộc sống tồi tệ, đẫm máu. Hi vọng những con người này nương tựa vào nhau để tồn tại đến hết cuộc đời. Tiểu thuyết của J.M. Coetzee không giống như tiểu thuyết của người Nhật Bản Haruki Murakami được viết theo lối không định trước kết thúc câu chuyện và số phận nhân vật sẽ đi về đâu. J.M. Coetzee dường như tính toán rất kỹ trên tất cả mọi phương diện, từ nội dung đến các phương thức biểu hiện: bố cục chặt chẽ, đối thoại cô đọng, phân tích tài tình, giọng điệu sắc bén, lạnh lùng... Tất cả làm cho *Tuổi sắt đá (Age of iron)* trở thành tiểu thuyết gây sự chú ý, quan tâm của bạn đọc trên toàn thế giới.

Tài liệu tham khảo

- [1] J.M.Coetzee (2004). *Ruồng bỏ (Disgrace)* (Thanh Vân dịch). NXB Phụ nữ, Hà Nội.
- [2] J.M.Coetzee (2004). *Tuổi sắt đá (Age of Iron)* (Anh Thư dịch). NXB Phụ nữ, Hà Nội.
- [3] Thủy Nguyệt. “*Tuổi sắt đá*”: Hành trình của một cái chết. <https://news.zing.vn/tuoi-sat-da-hanh-trinh-cua-mot-cai-chet-post797241.html>, 19.11.2017.
- [4] Eckard Smuts (2017). J. M. Coetzee’s Age of Iron and the poetics of resistance. *The Journal of Commonwealth Literature*, 52(01), 70-83.
- [5] Shadi S. Neimneh & Marwan M. Obeidat (2014). Age of Iron as a Cultural Text: The Question of Apartheid and the Body. *English Language and Literature Studies*, 4, 3.
- [6] Eze, C. (2011). Ambits of moral judgement: Of pain, empathy and redemption in J. M. Coetzee’s Age of Iron. *Journal of Literary Studie*, 27(4), 17-35.
- [7] Eckard Smuts (2017), J. M. Coetzee’s Age of Iron and the poetics of resistance. *The Journal of Commonwealth Literature*, 52(1) 70-83,

APARTHEID IN AGE OF IRON BY JOHN MAXWELL COETZEE

Abstract: Humankind raises the question about how the South African society in the era of Apartheid transition took place. Was it the same as what we had been seen in the speeches of Western politicians, or was it a lie of imperialist, colonial doctrines? Our article makes out the answer through *Age of Iron* by John Maxwell Coetzee. (It is hopeless that the author couldn’t restore to the former political and social situation in South Africa in the late 20th century and early 21st century. However, via the issues raised by the Nobel laureate in 2003,) Not hoping to restore South Africa’s political and social situation in the late twentieth century and early twentieth first century’s years, but through the issues raised by the Nobel laureate in Literature in 2003, the article will generalize the tragedy of both white people and black people in the Apartheid era: the tragedy of exile, dispersed condition, being despised... There was a violent atmosphere of the war behind.

Key words: South Africa; John Maxwell Coetzee; Apartheid; *Age of Iron*; tragedy.